

Mật Tạng Bộ 4_ No.1199 (Tr.01_ Tr.07)

KIM CANG THỦ QUANG MINH QUÁN ĐẢNH KINH TỐI THẮNG LẬP ẤN THÁNH VÔ ĐỘNG TÔN ĐẠI OAI NỘ NIỆM TỤNG NGHI QUỸ PHÁP PHẨM

Một quyển

Hán dịch :Chùa Đại Hưng Thiện, Tam tạng Sa-môn ĐẠI QUẢNG TRÍ
BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Việt dịch : Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ.

Sưu tập Phạm Chú : HUYỀN THANH

Khi bấy giờ Bồ-tát Kim Cang Thủ nhập vào tam-ma-địa tên là Kim Cang đẳng chí Xí thanh quang điểm, ánh quang này chiếu khắp hết thấy các cõi Phật, thiêu đốt ba cõi, ở trong đó hết thấy các loài ma làm chướng nạn, hết thấy vĩ-năng-dã-ca, la-sát-Sa ...vv, đều bị lửa kia thiêu đốt đến hết thấy các chi phần khổ não khắp thân, tâm thần hoảng hốt thấy đều la lớn như người trong đời khi gặp khổ nạn lớn bức bách kêu lên “Mật mật”, tiếng này vang khắp ba ngàn đại thiên thế giới, hết thấy chúng sanh khi nghe tiếng này đều sợ sệt bỏ chạy, quy y theo Phật và nói rằng: “Thế tôn, hết thấy chúng con đều quy mạng Tam bảo.”

Thời Kim Cang Thủ Bồ-tát từ trong tam-ma-địa ra, hỏi ngài Văn-thù-sư-lợi: “Ngài có biết tại sao chư thiên Đế Thích ...vv, đều đến chỗ này?” Ngài Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát bảo ngài Kim Cang Thủ Bồ-tát rằng: “Tôi không thể biết, chỉ có Như Lai mới hiểu được.” Nói lời này xong hai vị đại sĩ đều ngồi yên.

Thời Kim Cang Thủ Bồ-tát lại bảo ngài Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát rằng: “Có Đại oai nộ vương (vua mạnh mẽ, hung dữ) tên là Thánh Vô động, nay ta nói tâm và ấn của Vị ấy , nên hết thấy đại chúng đều lại nơi đây.”

Thời Kim Cang Thủ Bồ-tát lại bảo ngài VănThù Sư Lợi rằng: “Thiện nam tử hãy lắng nghe, vô biên công lực đồng kiến, vô biên Như Lai phụng sự Bất động tôn đại oai nộ vương, lại có sáu mươi vạn ức Hằng hà sa cu-chi Như Lai theo giáo pháp này mà được Vô thượng chánh đẳng Bồ-đề, lại có vô lượng Trời, rồng tám bộ thường luôn cúng dường cung kính thừa sự (làm theo mọi việc). Nếu thường hay nhớ niệm Oai nộ vương, tức hay khiến hết thấy kẻ làm chướng nạn thấy đều tiêu trừ, không dám gần gũi, người tu hành sanh ra nơi nào thấy đều không có các việc ma và những loại quỷ thần.”

Thời Kim Cang Thủ Bồ-tát từ tam-muội kinh giác triệu tập hết thủy Thanh văn, Bích chi Phật, hết thủy Thiên long, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-nga, người và phi nhân, hết thủy bàng sanh đều lại trong hội, lại khiến hết thủy các tâm sai biệt của các loại bàng sanh hợp lại làm một đồng trụ trong tam-muội tên là “Diễm thiêu thế giới đại oai” (Oai lực thiêu đốt thế giới) thành một đồng lửa lớn chiếu rực rỡ như bảy mặt trời, như cửa bể nuốt hết thủy các giòng nước không còn dư sót, nói Đại oai nộ vương Thánh vô động tôn vi diệu tâm cũng như vậy, ăn nuốt hết thủy chúng sanh đều thành một đồng lửa lớn.

“Nam mô tát phạ đất tha nghiệt đề tì dước, tát phạ mục khế tì dước , tát phạ đà đất ra tra, tán nã , ma ha lô sái noa, khiếm , khư hê khư hê , tát phạ vĩ cận nam hồng đất ra tra hám mam”

*) NAMAḤ SARVA TATHAGATEBHYAḤ_ SARVA MUKHEBHYAḤ_ SARVATHÀ TRÀṬ_ CANḌA MAHÀ ROṢAṆA KHAM_ KHAHI KHAHI_ SARVA VIGHNAM HŪM TRATḤ HÀM MAM

Khi nói chân ngôn hết thủy thân của chúng sanh như bị kiếm bén chặt gãy rơi rớt xuống đất, như gió bão thổi tung gãy các cây cối, thổi quăng đại chúng vào trong giữa hai ngọn núi, chỉ trừ thập địa đại Bồ-tát ...vv, hết thủy cõi Phật trong ba ngàn đại thiên thế giới đều bị oai quang của Đại phẫn nộ vương thiêu đốt gom hết lại thành đồng lửa lớn. Núi Tu-di-lâu, núi Ma-ha Tu-di-lâu, núi Thiết vi, núi Ma-ha Thiết vi, hết thủy biển lớn đều bị khô cạn, thành tro mạt.

Muốn làm các sự nghiệp
Trước kết tam-muội-da
Hai bàn tay chấp lại
Đứng thẳng hai ngón không
Do sức đây gia trì
Thân này đồng Như Lai

“Nam mô tam mãn đà một đà năm a tam mê đế rị tam mê tam ma duệ sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNĀM_ ASAME TRISAME SAMAYE_ SVÀHÀ

Lại kết pháp giới ấn
Hai tay Kim Cang quyền
Hai trở dựng hai bên

“Năng mô tam mãn đà phạ nhứt ra nản, đạt ma đà đố, bà phạ bà phạ câu hàm”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM _ DHARMADHĀTU SVABHĀVAKA UHAM

Kết chuyển pháp luân ấn
Hai tay xoa ngược nhau
Hai cái đầu dựa nhau
Gia trì thân năm chỗ
Thân như Chấp Kim Cang

“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra nản, phạ nhựt ra đất ma câu hàm”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ VAJRA ATMAKA UHAM

Lại kết Đại tinh tấn huệ kiếm bí mật ấn

Hai tay tam bố tra
Hai trở đầu co dựa
Tiếp trên hai ngón câu
Do kết khế ấn này
Kiết sử đều tiêu hoại

“Năng mô tam mãn đà một đà nãm ma ha yết nga vĩ nhạ dã, đạt ma tán nại ra xả năng sa ha nhạ sa đắc ca dã nễ lị thiết na sa đa đà nghiệt đa địa mục khất đế nễ ra nhạ đa vĩ ra nga đạt ra nễ khất xí đa hồng”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MAHÀ KHAṄGA VIJAYA DHARMA SAṀDAR’SANA SAHAJA SATKÀYA DRṢṬI CCHEDAKA_ TATHÀGATA ADHIMUKTI NIRJATA_ VIRÀGA DHARMA NIRJATA_ HÙM

Kiểm ấn hai ngón cái
Để giữa phong và hỏa
Tên là ấn pháp loa

“Năng mô tam mãn đà mẫu đà nãm , am”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AM

Sau lại hiến tòa hoa
Gọi Kim Cang liên hoa
Hai tay chấp nhau lại
Mở thủy hỏa hai ngón
Như là cánh hoa sen
Hai phong co dựng hỏa
Ở nơi bên tiết đầu
Dâng cúng Phật, Bồ tát

“Năng mô tam mãn đà một đà nãm , A”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ AḤ

Hai tay nắm chặt lại
Hai phong co như câu
Tên là Câu mật ấn
Hay câu triệu các việc

“Năng mô tam mãn đà một đà năm a tát phạ đát phạ bát ra đễ hạ đa đát đà nga đa cu xá mạo địa tả rị đã, bạt rị bố ra ca sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ ÀḤ_ SARVA SATVA
APRATIḤATA TATHĀGATA AÑKU'SA BODHICARYA
PARIPURĀKA_ SVĀHĀ

Dùng ấn thương khư trên (loa ấn)
Tụng bí mật chú này

“Năng mô tam mãn đà mẫu đà năm nga nga năng tam ma tam ma sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ GAGANA SAMA ASAMA_
SVĀHĀ

Ấn xoa hương cúng dường
Hai tay chấp nhau lại
Hai ngón phong như không
Ngón không dựa ngón phong

“Năng mô tam mãn đà mẫu đà năm vĩ thuật đà hiển độ nạp bà phạ sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ VI'SUDDHA GANDHA
UDBHAVA_ SVĀHĀ

Lại dùng ấn hương xoa
Hai không dựa bên phong
Từ tiết giữa trở xuống
Ấn gọi hoa cúng dường

“Năng mô tam mãn đà mẫu đà năm ma ha muội đễ rị dạ tì dữu năng nga đễ sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ MAḤĀ MAITRIYA
ABHYUDGATE_ SVĀHĀ

Hai tay tam-bố-tra
Địa thẳng trụ dưới thủy
Hai hỏa co tiết trên
Dựa chút ít dưới thủy
Hai phong co tiết giữa
Đầu tựa nơi ngón không
Gọi đốt hương cúng dường

“Năng mô tam mãn đà mẫu đà năm đát ma đà đát phạ nỗ nga đế sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ DHARMADHÀTU ANUGATE_ SVÀHÀ

Ấn cúng dường ăn uống
Hai tay chấp trống lòng
Hai ngón không có trong (lòng bàn tay)

“Năng mô tam mãn đà mẫu đà năm a ra ra ca ra ra ma lân na nhĩ na ni ma ha ma lị sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ARARA KARARA VALIM DADA MI_ VALIM DADHE_ MAHÀ VALEḤ_ SVÀHÀ

Dùng ấn ẩm thực trên
Hai ngón không mở ra
Cách nhau hình mặt trăng
Gọi cúng dường đèn sáng

“Năng mô tam mãn đà mẫu đà năm đát đà nghiệt đa ra chính sa bạt ra nỗ phạ bà sa năng nga nga nỗ na rị duệ sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ TATHÀGATA ARCI SPHARAṆA VABHÀSANA_ GAGANA UDHÀRYA_ SVÀHÀ

Lại kết Thánh Vô động
Căn bản bí mật ấn
Hai tay xoa bên trong
Các ngón như cái vòng
Hai không dựa bên thủy
Đầu hỏa dựa mặt không
Hai không hợp nhau thẳng
Lại kết ấn Bảo sơn
Hai tay xoa bên trong
Hai không như trăng tròn

Dùng hai tay Kim Cang
Tay định để trên huệ
Gọi Đầu bí mật ấn
Dùng ấn để trên đầu
Hai tay xoa bên trong
Hai không như trăng tròn
Hai phong dựa nhau thẳng
Ấn mắt và giữa mày
Gọi là Nhãn bí ấn
Lại kết Khẩu bí ấn
Hai địa xoa bên trong
Thủy áp giữa hai địa
Hai ngón hỏa thẳng đứng
Hai không đè móng thủy
Hai phong đè móng hỏa
Đem ấn để nơi miệng
Lại kết ấn tướng này
Hai tay tam-bố-tra
Phong, không như búng ngón
Tên gọi Tâm bí ấn
Lại nữa tam-bố-tra
Hai hỏa thẳng như tràng
Phong dựa tiết đầu hỏa
Hai thủy như bình bảo
Hai địa và hai không
Thấy đều đứng thẳng vậy
Ấn tim và hai vai
Cổ họng, xả trên đỉnh
Lại làm ác-xoa-bà
Tên Sư tử phấn tấn
Không mở bí ấn trên
Mở thẳng ngón phong trái
Lại kết Hỏa điểm ấn
Ngón phong bàn tay huệ
Bấm móng ngón thủy hỏa
Phong thẳng trong tay định
Quay phải thành kiết giới
Quay trái là giải tán
Lại Hỏa luân chỉ ấn
Hai tay nắm thành quyền

Không ló giữa hỏa phong
Hai quyền dựa lưng nhau
Hay cầm chỉ các lửa
Lại thương khư bí ấn
Không phải dựa địa, thủy
Tay kia cũng như vậy
Hai hỏa thân như châm
Ngón phong dựa tiết hỏa
Chỉ gió mở thẳng ra
Bất động yết-nga ấn
Chỉ không thêm địa, thủy
Phong, hỏa đứng thẳng thân
Tên gọi tam-muội tỏa
Tay huệ cũng như vậy
Phong, hỏa co vào trong
Thủy, địa phải như vòng
Mặt các ngón dựa nhau
Là nhãn dựa định tỏa
Thành tựu hết thấy việc
Đoạn, kết, tịch, hộ thân
Lại kết la-sát ấn
Huệ không dựa thủy, hỏa
Và địa ba ngón đây
Ngón phong vào lòng định
Bốn ngón kia nắm lại
Không, phong như cái vòng
Gọi là tát-lặc-xí
Chày Kim Cang ba chia
Dem không dựa móng phong
Ba ngón như Kim Cang
Chỗ các thứ cúng dường
Tán sái thành thanh tịnh
Mật ấn đã nói xong
Thánh giả Vô động tôn
Nói hết thấy chân ngôn
Đều cùng Kim Cang ấn

**“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra nản, hồng vĩ khất rị đa vĩ ca tra vĩ
yết ra lộ ra trì phạ kế xả hồng phạ nhựt ra khất ra khất ra hồng phát tra”**

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ HÙM_ VIKṚTA VIKAṬA
VIKARÀ RORA DHVA KE'SA HÙM_ VAJRA GRA GRA HÙM PHAṬ

Lại chân ngôn dùng Yết-nga ấn

**“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra nản, úm a tả la ca nũa một đà tế
tra ca hồng hồng khư hê khư hê y nam khất rị ra đát năng hàm ha la ha la
vĩ sa tác bạt đa ác khất rị hắc ha phát tra, a rị đã tả ra nghiệt sái khấn chỉ
ra dả từng y nam ca rị dưỡng cự rô sa phạ ha”**

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ OM_ ACALA KANḌA
BUDHA CEṬAKA HÙM_ HÙM_ KHAHI KHAHI_ INAM_ HṚ RHṆA
MAM_ HÀLA HÀLA VISA SAḤPTA_ AḤ HṚ HAḤ HÀ PHAṬ_ ÀRYA
ACALA GACCHA KIMCIRAYASI_ INAM_ KARYAM_ KURO_ SVÀHÀ

Chân ngôn này dùng kiếm ấn hết thấy sự nghiệp đều thành tựu, lại hết
thấy chân ngôn đều dùng tác ấn.

**“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra nãm ,Ám bá xả bốn nhạ năng hồng
phấn tra”**

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ AM_ PÀ'SA PUJANA HÙM
PHAṬ

Chân ngôn dùng tác ấn

Hay thành hết thấy việc

Lại dùng tâm chân ngôn

Dùng Kim Cang mật ấn

**“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra nãm a tả la ca nũa tán nũa sa đà đã
hồng phấn tra”**

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ ACALA KADHA CAṆḌA
SADHAYA HÙM_ PHAṬ

Chân ngôn này đây

Dùng ấn Kim Cang

Hay thành các việc

Hết thấy sự nghiệp

Lại nói Bất không

Thánh giả Vô động

Phần nộ chân ngôn

“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra năm đát ra tra a mô đà tán nũa ma ha lộ sa nũa sa bạt tra đả hồng đát ra ma đả đát ra ma đả hồng đát ra tra hám mam”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ TRÀṬ_ AMOGHA CAṆḌA MAHÀ ROṢAṆA SPHAṬYA HÙM TRÀMAYA TRÀMAYA HÙM TRÀṬ HÀM MÀM

Hành giả mỗi khi ăn
Dùng chân ngôn gia trì
Đồ dư để nơi sạch
Phụng hiến Vô động tôn
Lại nói Thánh Vô động
Là vua Đại oai nộ
Một chữ tâm chân ngôn

“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra năm hàm”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ HÀM

Dùng một chữ chân ngôn
Hay thành hết thủy việc
Khi làm các sự nghiệp
Thông dụng hết thủy ấn
Lại nữa Thánh Vô động
Pháp bố tự bí mật
Từ đánh cho đến chân
Nhất nhất đều an bố
Trên đánh an bố lâu
Tức thành ra tướng đánh
Đánh tướng chân ngôn rằng

“Năng mô tát phạ đát tha nghiệt đề từ được tát phạ mục khê từ được tát phạ tha úm a tả la tán nũa khiếm”

*) NAMAḤ SARVA TATHÀGATEBHYAḤ_ SARVA MUKHEBHYAḤ_ SARVATHÀ_ OM ACALA CAṆḌA KHAM

Khi an bố nơi đánh (Xí-dựng)
Thành tự thi khư kế
Đánh kế chân ngôn rằng

“Năng mô tát phạ đát tha nghiệt đề từ được tát phạ mục khê từ được tát phạ tha úm a tả ha xí dựng xí dựng”

*) NAMAḤ SARVA TATHÀGATEBHYAḤ_ SARVA MUKHEBHYAḤ_ SARVATHÀ_ OM ACALA CAṆḌA KHYIM

An bố đầu bên trái (Nghịệt-đế)
Thành một chùm tóc xoắn
Xỏ tóc chân ngôn rằng

“Nãng mô tát phạ đát tha nghịệt đề tì được tát phạ mục khê tì được tát phạ tha úm tán nã”

*) NAMAḤ SARVA TATHAGATEBHYAḤ SARVA
MUKHEBHYAḤ SARVATHÀ OM ACALA CAṆḌA

An bố ở nơi trán (Hàm)
Thành tướng ra ra tra
Hào tướng chân ngôn rằng

“Hàm”

*) HÀM

An bố nơi hai tai (Hê)
Thành tự tai Kim Cang
Nhĩ tướng Kim Cang chú

“Hê”

*) HI

Mắt phải bố Đát-ra (TRÀ)
Âm chữ này đọc dài
Tra (T) để nơi mắt trái
Chữ này đọc nửa âm
Nhãn tướng chân ngôn rằng

“Đát ra tra”

*) TRÀT

Chữ Hồng an nơi mũi
An xong tụng chân ngôn

“Hồng”

*) HÙM

Ha tự đọc chín lần
Tên hộ an nơi miệng
Tụng khẩu chân ngôn rằng

“Hộ”

*) HO

Ha ngấn thêm chấm nữa
Tên Hàm an nơi lưỡi
Thành ra lưỡi Kim Cang
Tụng thiệt chân ngôn rằng

“Hàm ”

*) HAM

Trà dài an hai vai
Rồi tụng mi chân ngôn

“Trà ”

*) MÀ

Trà ngắn thêm một chấm
Gọi Hàm an nơi hầu
Rồi tụng hầu chân ngôn

“Hàm ”

*) MAM

Đa ngắn thêm một chấm
Gọi Đam an hai vú
Rồi tụng chân ngôn rằng

“Đam ”

*) TAM

Ma ngắn thêm một chấm
Gọi Mãn an nơi tâm
Rồi tụng tâm chân ngôn

“Mãn ”

*) MAM

Tra ngắn thêm một chấm
An bố nơi lỗ rún
Nghiêm sức cõi đại không
Tức thành chữ Trà âm
Rồi tụng tề chân ngôn

“Trá âm ”

*) TAM

Đọc chữ Trá chín lần
Đầu mào thêm một chấm
An bố nơi hai hông
Tụng hiệp chân ngôn rằng

“Tra úm ”

*) TOM

Đầu tiên chữ Phát-tra
Dùng an để nơi eo
An xong tụng chân ngôn

“Tra ”

*) ҮO

Đọc Ha mười hai lần
Là Hác an hai tì
Lại tụng tì chân ngôn

“**Hác**”

*) HAҪ

Đọc Ha mười một lần
Gọi Hám hai đầu gối
Xong rồi tụng chân ngôn

“**Hám**”

*) HÀM

Đọc chữ Ha hai lần
Thêm vào một dấu chấm
Gọi Hám an hai chân
Đọc túc chân ngôn rằng

“**Hám**”

*) HAM

Là Thánh Vô động tôn
Vua phần nộ hung mãnh
Pháp bí mật bố tự
Mười chín thứ chân ngôn
An bố các chi phần
Bồ-tát tu chân ngôn
An bố như vậy xong
Tự thân thành thánh giả
Hết thấy Trời, tu-la
Và mười địa Bồ tát
Cũng không thể lay động
Hết thấy Trời và rồng
Tám bộ chúng quỷ thần
Trong hết thấy các loài
Là vua được tự tại

Lại nữa Thánh Vô động tôn đại oai nộ vương nói Đại thân chân ngôn rằng
“**Nặng nề tam mãn đà phạ nhứt ra nản, a mộ già đái hê a bát ra để ha
đá đái hê a tả ra tế tra a nan di ca nặng để sắc tra để sắc tra, tả nũa tả nũa
đá ni đất tra ô vĩ lạc nam da đa dã trà a ra dã khư na dã tát đa đạn tả danh
a nũa mãn đà a khát nướng cu rô a sa hà đà nặng khát ra yết tra yết tra
mãn tra mãn tra trà hám hám a để ma ra đái hê ma ha hận nũa tịch sái nũa**”

nại tra nại tra, a vĩ xã a vĩ xã a tả ra chế tra tát phạ đất ra nổ đa lại tra ca tế tra đa tra đa tra na ma na ma phát tra phát tra hám (hàm) mam”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ AMOGHA _ EHI APRATIHATÀ_ EHI ACALA CEṬA ANANTA KANA_ TIṢṬA TIṢṬA_ CÀNḌA CÀNḌA_ TAṆI TAṬAU_ VIGHNAM GHATÀYA_ MÀRAYA KHADAYA _ SATVÀNAMCA ME _ANU MÀDHÀ _ AJÑA KURU_ ASAHA DHÀNA KRA_ KAṬA KAṬA_ MAṬA MAṬA_ HAM HAM_ ATI MALA _ EHI MAHÀ KUNḌABHIṢAṆA_ DATA DATA_ AVI'SA AVI'SA_ ACALA CEṬA_ SARVA TARANULÀMṬÀKA CEṬATA_ DAMA DAMA_ PHAṬ PHAṬ_ HÀM HÀM

Thánh giả Vô động tôn oai nộ lại nói Tam-muội-da nhiếp triệu chân ngôn.

“Năng mô tam mãn đà mộ dà bát ra để hạ đa phạ nhật ra nản, a bát ra để ha đa cu thí a năng đã

Hồng a mộ dà ma ha ma hận cu thí a năng đã hồng ma ha để lị tam ma dưỡng cu thí hồng đất ra tra đất ra tra phạ nhật lễ ra tra ra tra phạ nhật la ca tra ca tra phạ nhật lễ năng tra năng tra, phạ nhựt lễ đa hê đa hê đa cu rô tam ma đã phạ nhật ra ma ha ma ra vĩ yết ra nhạ a năng đã thí ca lam sa đà bạt đã tát võng mãn đà đã sa ra ma rị thuật rị nễ mộ chỉ kế mộ tả đã mãn yết ra nan đa ma ma để nễ a tam nhạ để rị tam ma đã ma ha ma hận cự thí a sa hà võng nương nễ hồng hà thí hồng hà ra hà ra a tam nhạ đất ra hê ma a ma hận cu thí hồng a yết sái đã a tam võng hận nễ sa phạ ha”

*) NAMAḤ SAMANTA AMOGHA APRATIHATÀ VAJRAṆAM _ APRATIHATAU KU'SÌ ANAYA HÙM_ AMOGHA MAHÀ MARÀM KU'SÌ ANAYA HÙM_ MAHÀ TRISAMAYÀM KU'SÌ HÙM_ TRÀṬ TRÀṬ_ VAJRI RAṬA RAṬA _ VAJRI KAṬA KAṬA_ VAJRI NAṬA NAṬA_ VAJRI TÀHI TÀHI_ TÀM KURU_ SAMAYA VAJRA_ MAHÀ MALA VIKRAME ANAYA 'SÌGHRAM STÀPAYA SAVAM BANDHAYA_ SÀRE MARI VARINI MOCIKE MACAYA VANTÀM ANANTA _ MAMA _ TINI_ ASAME TRISAMAYA_ MAHÀ MARÀM KU'SÌ ASAHA _ ASAMA AGNI HÙM_ HARA HARA_ ASAME TRÀHI_ MAHÀ MARÀM KU'SÌ HÙM_ AKARṢAYA ASAMA AGNI_ SVÀHÀ

Thánh giả Vô động đại oai nộ vương lại nói Hộ thân kết giới tam-muội-da chân ngôn

“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra nản, đất ra tra a mộ giả tán nũa ma ha lộ sái nũa sa bạt tra đã a năng đã a sa hà a tam võng hận nễ hồng hồng vĩ cận nam hồng đất ra tra”

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAṀ_ TRÀṬ_ AMOGHA CAṆḌA
MAHÀ ROṢAṆA SPHAṬYA_ ANAYA ASAHA SAMA AGNI HÙM
HÙM_ VIGHNAṀ HÙM TRÀṬ

Thánh giả Vô động đại oai nộ vương lại nói gia hộ chỗ ở chân ngôn

**“Năng mô tam mãn đà phạ nhựt ra nản, đát ra tra a mộ đà tán nũa
ma hộ lộ sái nũa bạt tra đả tát phạ vĩ cận nam ma ma sa phạ sa để phiến để
thủ vãm nhạ a tả ra đa cự rô đát ra ma đả đát ra tra hám mam”**

*) NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAṀ_ TRÀṬ_ AMOGHA CAṆḌA
MAHÀ ROṢAṆA SPHAṬYA_ SARVA VIGHNAṀ_ MAMA_ SVÀSTI
‘SIMTI SIVAMAṀ ME_ ACALATÀMAṀ KURU_ TRÀMAYA TRÀMAYA
HÙM TRÀṬ HÀM MÀMAṀ

Lại nói lực không hơn
Thánh giả Vô động tâm
Hay thành biện hết thấy
Mọi việc các pháp môn
An chay và niệm tụng
Số đủ mười vạn biến
Nhịn ăn một ngày đêm
Theo sức cúng dường lớn
Và làm pháp hộ-ma
Nên dùng cây khổ luyện
Hai đầu bôi bơ thiêu
Cho đủ tám ngàn cái
Tức la việc đầu tiên
Trong tâm có cầu xin
Hết thấy được thành tựu
Nói ra được vừa ý
Chỗ kêu gọi liền đến
Muốn biết pháp thành chưa
Hay làm gãy cây cối
Hay chỉ rớt chim bay
Sông suối khiến khô cạn
Hồ ao đều không nước
Hay khiến nước chảy ngược
Dời núi làm lung lay
Chế phục các ngoại đạo
Khiến chú thuật không linh
Lại nữa pháp thành tựu

Đợi ngày nhật, nguyệt thực
Nhịn ăn một ngày đêm
Nên dùng chưa rớt đất
Phân trâu cù-ma-di
Tô đắp mạn-đà-la
Để kinh Đại Bát-Nhã
Dùng các hương hoa thơm
Tán rãi trên mặt đàn
Lại dùng bơ bò vàng
Mẹ con cùng một sắc
Sữa kia đủ một lượng
Đựng trong đồ bằng đồng
Dùng cây khư-đà-la
Khuấy bơ và gia trì
Khiến hiện ra ba tướng
Nóng được pháp kính ái
Khói ra màu xanh lam
Khiến tuổi thọ được lâu
Anh lửa tướng hiện ra
Chân đạp trên hư không
Được thành tựu đại tiên
Lại nữa ở đỉnh núi
Nhịn ăn và niệm tụng
Mãn số một lạc-xoa
Mắt thấy các phục tàng
Muốn lấy được tự tại
Muốn trừ các tai nạn
Dùng sữa làm hộ-ma
Tụng đủ một ngàn lần
Hay trừ các tai nạn
Lại khỏi bị chết oan
Giã nhỏ cốt-lu thảo
Trộn mật bơ hộ-ma
Mãn số một vạn biến
Hay trừ nạn chết lớn
Nhân dân trong cõi nước
Bị trời gieo tật dịch
Tức là đại tử nạn (nạn chết lớn)
Lại nữa pháp thành tựu
Bơ, lạc cùng với mật

Hoa sen già hộ-ma
Số măn một lạc-xoa
Đại cát tường liên hoa
Thiên nữ hiện trước mặt
Ban cho tất cả nguyện
Lại nữa pháp thành tựu
Vào trong biển, suối, sông
Sâu đến nơi đầu gối
Ở trong nước niệm tụng
Măn số ba lạc-xoa
Được làm chủ ấp lớn
Tùy sắc vật hộ-ma
Được áo như màu ấy
Nếu dùng các bông lúa
Được ngũ cốc không tận
Lại có pháp hộ-ma
Dùng mật-la-phạ quả
Hộ-ma mười vạn biến
Tức được làm vị vua
Lại có pháp hộ-ma
Dùng tử-ri-dựng-nam
Hộ-ma mười vạn biến
Tức được thành kính ái
Lại pháp dùng cây tùng
Hộ-ma mười vạn biến
Được mọi người quy kính
Lại pháp dùng đại mạch
Hộ-ma mười vạn biến
Được thành đại trưởng giả
Lại nói Vô động tôn
Cách thức họa vẽ tượng
Nơi trên áo cà-sa
Vẽ Thánh Vô động tôn
Xóa búi tóc bên trái
Ngó mặt về phía phải
Tay phải cầm kiếm báu
Tay trái cầm quyển sách
Ngồi trên bàn đá báu
Hiện sắc tra âm minh (tiếng gầmthét)
Khiến ba cõi sợ sệt

Toàn thân đều màu xanh
Ở trên áo cà-sa
Hoặc đỏ hoặc càn-đà
Tức là vải tơ lụa
Hoại sắc gọi cà-sa
Họa vẽ Thánh tượng xong
Ở nơi bờ sông, biển
Quần áo người tu hành
Uống ăn màu như tượng
Bỏ các việc thế gian
Xa lìa việc nói năng
Khất thực mà niệm tụng
Mãn số năm lạc-xoa
Số đủ xong nhịn ăn
Trọn một ngày một đêm
Nên dùng chiến-na-ca
Hình kia dùng tất đậu
Trộn bơ mà hộ-ma
Trọn đủ số một vạn
Vô động tôn hiện thân
Phụng sự kẻ tu hành
Cũng như Bà-nga-vam (Bạt-già-phạm)
Được thành tam-ma-địa
Cùng chư đại Bồ tát
Đi đứng y như nhau
Lại nữa pháp họa tượng
Dùng quần áo người chết
Vẽ Thánh Vô động tôn
Tượng mạo như đã nói
Rồi lấy máu của mình
Vẽ tượng Thánh Vô động
Mặt tượng xoay về Tây
Người trì tụng chân ngôn
Mặt hướng Đông đối tượng
Ngày ba lần tắm rửa
Mặc áo mới sạch sẽ
Không nói luôn trì tụng
Đủ số mười vạn biến
Dùng các món ăn uống
Thí hết thầy quý thân

Hắc nguyệt ngày mông tám
Nhịn ăn một ngày đêm
Lấy thầy chết chưa nát
Thân thể không tật bệnh
Các căn đều đầy đủ
Tuổi nhỏ và là nam
Được thầy chết như vậy
Ngồi lên nơi tim kia
Niệm tụng một vạn biến
Thầy chết liền động đậy
Hành giả không sợ sệt
Thầy chết mưa hoa sen
Lấy đao liền cắt lấy
Cầm bay trong hư không
Thành tựu trì minh tiên
Thân thể như Phạm thiên
Làm chúa trong hàng tiên
Đối trước tượng ba thời
Niệm tụng mãn sáu tháng
Tùy sức dâng cúng dường
Thieu đốt trầm thủy hương
Hành giả được làm vua
Lại pháp chú tràng phan
Đủ một ngàn tám biến
Hay hàng phục tha quân
Muốn diệt các oán địch
Họa thân màu vàng lớn
Bốn mặt và bốn tay
Miệng lời hai răng nanh
Làm tướng thật hung ác
Quanh thân lửa cháy rực
Làm tướng như ăn nuốt
Gặp lúc có chiến tranh
Dem tượng đi trước quân
Cũng như dùng dây trời
Làm ra tướng khiếp phục
Khiến kẻ khác phải thua
Muốn thành pháp kính ái
Lấy muối làm hình kia
Kêu tên chặt từng miếng

Hộ-ma trong bảy ngày
Dầu có oai đức lớn
Đều phải lại thương yêu
Lại có pháp thành tựu
Hộ-ma xà-để hoa
Đủ số mười vạn biến
Được dạ-xoa nữ lại
Quy phục kẻ trì minh
Lại nữa phép hộ-ma
Dùng gió thổi rơi rớt
Các lá để hộ-ma
Khiến người bị điên cuồng
Lại nhiếp triệu hộ-ma
Dem muối mà thiêu đốt
Hay nhiếp các thiên nữ
Và triệu các chư Thiên
Lại pháp an tức hương
Làm hộ-ma các việc
Được làm quan đứng đầu
Lại pháp họa Thích-ca
Mâu-ni Như Lai tượng
Bên phải họa Văn-thù
Làm hình tượng đồng tử
Trái họa Kim Cang Thủ
Bồ-tát miệng mỉm cười
Bên dưới họa Vô động
Đại oai nộ Kim Cang
Thân đeo các anh lạc
Trang sức khắp chi phần
Họa xong ở trước tượng
Niệm tụng năm mươi vạn
Hết thấy đều thành biện
Đánh tặc dùng Nhãn ấn
Chân ngôn thêm chữ Hồng
Chỗ có các oán địch
Hay khiến phải cuồng điên
Hành giả nếu không giải
Sẽ bị cho đến chết
Lại nữa phép kính ái
Dùng tro thiêu tử thi

Gia trì đủ bảy biển
Rải nơi thân kẻ kia
Được kính ái thành tựu
Lại pháp dùng nguơ hoàng
Gia trì đủ bảy biển
Chấm nơi giữa chân mày
Hết thấy đều quy phục
Không luận gần hay xa
Lại nữa quán tự thân
Thành bốn tôn hình tượng
Dùng các chữ chân ngôn
An bố nơi thân thể
Trong một trăm do-tuần
Hết thấy các quỷ thần
Dựa vào khó điều phục
Thấy đều phải tiêu hoại
Lại thân mạng sắp tận
Biết trước được sáu tháng
Lại nơi tường họa kiếm và cu-li-ca long
Quán quanh nơi thân kiếm
Gia trì một ngàn biển
Nơi kiếm quán chữ A
Sanh ra lửa rực rỡ
Khiến người bệnh nhìn vào
Tức được a-vĩ-xã
Hỏi gì đều nói rõ
Nếu như trong mỗi ngày
Tụng một trăm tám biển
Vô động tôn thường giúp
Kẻ tu hành chân ngôn
Khi ăn còn dư thừa
Đem để nơi sạch sẽ
Cúng Vô động sứ giả
Tùy tâm được tất địa
Lại ở nơi giận dữ
Đọc chữ Hồng chân ngôn
Hay ngưng mây mưa bão
Lại pháp dùng cây gai
Làm hộ-ma sự nghiệp
Cũng hay ngưng gió bão

Cũng hay thành các việc
Lại nữa họa tượng pháp
Ở trên áo cà-sa
Nên vẽ màu xanh đen
Búi tóc xỏ bên trái
Thân hình như đồng tử
Tay cầm thước-khất-đế
Hoặc cầm bạt-chiết-la
Con mắt màu đỏ xanh
Chung quanh lửa rực rỡ
Ngồi bàn đá trên núi
Núi kia màu đỏ vàng
Mặc áo quần màu xanh
Tượng mạo như con nít
Đối ở trước tượng kia
Kết hết thủy mật ấn
Mọi việc đều thành tựu
Chỗ mong cầu các việc
Dầu lớn hay là nhỏ
Thấy đều thành tựu được
Lại có pháp ấn hình
Luân kiếm thuốc bay biến
Nếu như không họa tượng
Chỉ ở nơi thanh tịnh
Niệm tụng đều thành tựu
Lại pháp dùng cái kiếng
Trong kiếng thấy các việc
Hoặc nơi tường trước tường
Hỏi xem các sự việc
Thấy đều được tùy ý
Lại pháp dùng không bệnh
Đồng nam hoặc đồng nữ
Làm pháp a-vĩ-xa
Hỏi các việc ba đời
Thấy đều được thành tựu
Lại nói pháp sứ giả
Thành tựu các pháp môn
Bắt đầu ngày mồng một
Trước tượng ngày ba thời
Mỗi thời trăm tám biến

Cho đến ngày mười lăm
Mặt trăng tròn đầy đủ
Như trước đã nói rồi
Đầu tiên pháp thừa sự
Lại dùng củ khổ luyện
Và dùng bạch giới tử
Từ hoàng hôn khởi đầu
Hộ-ma đến nửa đêm
Sứ giả tức hiện lại
Không lại trọn một đêm
Quyết định lại hiện thân
Lại hỏi người trì tụng
Cầu xin đến thành Phật
Tùy ý mà sai khiến
Mọi việc đều làm theo
Nếu muốn đến cung Trời
Sứ giả đều đem đến
Khiến bất thiên Đế thích
Cung phi các thể nữ
Cũng thấy đều y theo
Nếu bảo xây cung quan
Cũng thấy đều làm theo
Lấy nước tắm rửa răng
Rửa chân hết thấy việc
Thấy đều làm theo hết
Sai khiến làm việc gì
Thấy đều làm không trái
Như Thánh giả không khác
Hết thấy đều phục tùng
Nếu hộ-ma một đêm
Sứ giả không xuất hiện
Tức liền phải bị chết
Thánh Vô động sứ giả
Pháp môn đã nói xong.

(Hết)

25/09/2000